

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST  
Ngày 23 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Bình

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Đinh Thị Liên
2. Bà Lương Tuyết Mai

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Triệu Tuấn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

**Hoàng Văn T**, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1974 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn C (đã chết) và bà Nông Thị V, sinh năm 1937; Vợ là Lộc Thị L, sinh năm 1977 và có 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không có, nhân thân: Chưa bị xử bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kỷ luật; Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2020 đến nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lương Thị Hương Lan – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

*Người phiên dịch cho bị cáo:* Bà Đinh Thị Khiếu – Cán bộ tư pháp hộ tịch - Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đỗ Trọng D, sinh năm 1988, vắng mặt.

2. Anh Bé Hồng N, sinh năm 1997, vắng mặt.

Địa chỉ: Công an xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn

3. Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1968, Công an viên thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt

4. Chị Lộc Thị L, sinh năm 1977, vắng mặt.

5. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1966, vắng mặt.

Cùng trú tại: thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn

*Người chứng kiến:*

1. Anh Trường Văn C, sinh năm 1965, vắng mặt.

2. Chị Tào Thị H, sinh năm 1996, vắng mặt.

3. Chị Triệu Thị T, sinh năm 1968, vắng mặt.

4. Anh Ân Trường T, sinh năm 1983, vắng mặt.

5. Anh Nông Văn X, sinh năm 1981, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 06/8/2020 Công an xã Q, huyện T nhận được tin báo của quần chúng nhân dân thôn B, xã Q về việc khoảng 15 giờ 30 phút, cùng ngày tại nhà của ông Trường Văn C ở thôn B, xã Q, huyện T, Hoàng Văn T có hành vi dùng chai bia đánh ông Hoàng Văn H và dùng 01 đòn gánh bằng tre đập, phá xe mô tô biển kiểm soát 12T1-03891 của ông Hoàng Văn H. Sau khi nhận được thông tin trên, Công an xã Q đã phân công 03 đồng chí gồm: Đỗ Trọng D, chức vụ Phó trưởng Công an; Bé Hồng N và Nguyễn Công H là Công an viên xã Q đến hiện trường để làm việc. Tại đây Hoàng Văn T đã không chấp hành mà còn dùng 01 thanh củi gỗ đánh vào khuỷu tay trái của đồng chí Đỗ Trọng D gây xước da, chảy máu và đánh vào sườn trái của đồng chí Đỗ Trọng D. Khi bị khống chế Tiêu tiếp tục dùng tay nắm nhiều phát vào mặt đồng chí Dũng. Qua giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể của đồng chí Đỗ Trọng D là 01% thương tích.

Cáo trạng số 53/CT-VKSTĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1, Điều 330 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo không biết chữ, không biết sử dụng tiếng phổ thông, nhưng Cơ quan điều tra không tiến hành cử người phiên dịch cho bị cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, do vậy Tòa án nhân dân huyện Tràng Định có quyết định số 03/2020/HSST-QĐ ngày 17/11/2020 trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Sau khi tiến hành điều tra bổ sung xét thấy nội dung vụ án không thay đổi, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định có Công văn số 705/VKSTĐ ngày 27/11/2020 về việc thực hiện yêu cầu trả hồ sơ để điều tra bổ sung và giữ nguyên quyết định truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T về tội: Chống người thi hành công vụ, căn cứ khoản 1, Điều 330; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đòn gánh bằng tre dài 139 cm, 01 đoạn củi khô dài 110 cm, 01 đoạn củi khô dài 60 cm, 02 miếng nhựa ốp gương chiếu hậu xe mô tô.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo không khai báo, không trả lời các câu hỏi của Hội đồng xét xử cũng như không tranh luận tại phiên tòa, mặc dù quá trình xét xử đã được người phiên dịch thực hiện đầy đủ dịch sang tiếng dân tộc của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị Hương Lan – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T về tội: Chống người thi hành công vụ, căn cứ khoản 1, Điều 330; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, anh Đỗ Trọng D, anh Bé Hồng N, anh Nguyễn Công H vắng mặt tại phiên tòa. Anh Đỗ Trọng D không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Hoàng Văn H là chủ chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX, màu đen-đỏ, BKS 12T1-03891 không yêu cầu bị cáo bồi thường và đã nhận lại chiếc xe, không có ý kiến gì trong quá trình điều tra vụ án và vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lộc Thị L và những người làm chứng là anh Trường Văn C, chị Tào Thị H, chị Triệu Thị Thom, anh Ân Trường T, anh Nông Văn X đều vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời sau cùng

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người nêu trên. Do đó các hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Hội đồng xét xử nhận thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra và được lưu trong hồ sơ vụ án, trước khi mở phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về thực hiện yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung: Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện theo quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 03/2020/HSST-QĐ ngày 17/11/2020 của Tòa án huyện Trảng Định.

[4] Về hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận tội danh do mình gây ra. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo không khai báo, không trả lời các câu hỏi của Hội đồng xét xử cũng như không tranh luận tại phiên tòa, mặc dù quá trình xét xử đã được người phiên dịch thực hiện đầy đủ dịch sang tiếng dân tộc cho bị cáo, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Chống người thi hành công vụ quy định tại khoản 1, Điều 330 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công

[5] Về nhân thân: Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng, chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, khung hình phạt truy tố đối với bị cáo cao nhất là 03 năm tù, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Văn T có hành vi gây thương tích cho đồng chí Đỗ Trọng D và dùng đòn gánh đập phá xe mô tô kiểm soát 12T1-03891 của ông Hoàng Văn H. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Đỗ Trọng D và ông Hoàng Văn H không có yêu cầu bồi thường thiệt hại do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 đòn gánh bằng tre dài 139 cm, 01 đoạn củi khô dài 110 cm, 01 đoạn củi khô dài 60 cm, 02 miếng nhựa ốp gương chiếu hậu xe mô tô không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[11] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về đường lối xử lý vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với đề nghị của của Luật sư về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[13] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, Điều 330; điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đòn gánh bằng tre dài 139 cm, 01 đoạn củ khô dài 110 cm, 01 đoạn củ khô dài 60 cm, 02 miếng nhựa ốp gương chiếu hậu xe mô tô. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện T ngày 21/10/2020)*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện T;
- CQ Điều tra CA huyện T;
- CQ THAHS huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- Ủy ban nhân dân xã Q;
- Bị cáo;
- Người có QL và NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Bình**